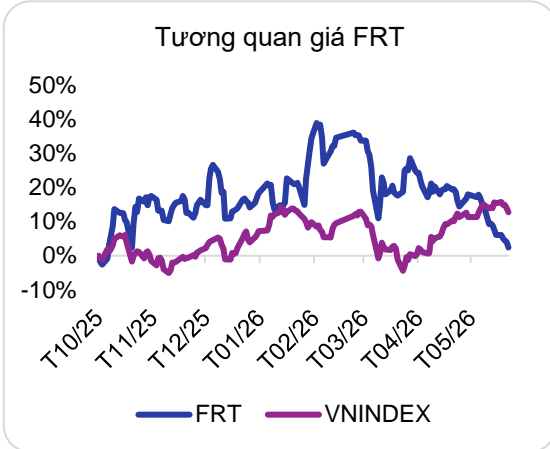


**BÁO CÁO PHÂN TÍCH**

Ngành: Bản lẻ

**Giá mục tiêu** 171.900  
 Giá hiện tại 122.100  
**Lợi nhuận kỳ vọng** 40,8%

**BIẾN ĐỘNG GIÁ**



**Thông tin giao dịch (01/07/2026)**

Giá hiện tại (VNĐ/cp)	122.100
Giá cao nhất 52W	175.500
Giá thấp nhất 52W	118.100
Số lượng CP niêm yết	170.301.785
Số lượng CP lưu hành	178.816.874
Sở hữu nước ngoài (%)	32,44%
KLBQ 52W (cp)	531.687
EPS (vnd/cp)	5,67
P/E	21,05
P/B	3,87
Vốn hóa (tỷ đồng)	1.788

(\*) EPS theo BCKQKD 4 quý gần nhất

**Analyst: Thạch Ngọc Trung**

trungtn@vixs.com

Chúng tôi đưa ra khuyến nghị **TÍCH CỰC** đối với FRT, nhờ triển vọng tăng trưởng tiếp tục được dẫn dắt bởi mảng dược phẩm Long Châu. Năm 2026, chúng tôi dự báo doanh thu và LNTT của Long Châu lần lượt đạt trên 42.584 tỷ đồng và 1.669 tỷ đồng, tương ứng tăng 23% và 47% YoY. FRT được dự phóng đạt doanh thu 61.300 tỷ đồng, tăng 20% YoY, với LNST đạt hơn 1.440 tỷ đồng, tăng 47% YoY.

**Tiêu điểm hoạt động kinh doanh**

- **Mảng dược phẩm: Thị phần tiếp tục mở rộng, chuỗi nhà thuốc số một tại Việt Nam**

Chuỗi nhà thuốc Long Châu tiếp tục giữ vị thế dẫn đầu thị trường bán lẻ dược phẩm Việt Nam, với 2.517 cửa hàng tại Quý 1/2026 và thị phần doanh thu ước tính gần 20%. Quy mô mạng lưới của Long Châu vượt xa các đối thủ chính như Pharmacity, với hơn 1.000 nhà thuốc, và An Khang, với 417 nhà thuốc. Trong Quý 1/2026, Long Châu ghi nhận doanh thu 10.302 tỷ đồng, tăng 29% YoY, tương ứng doanh thu bình quân mỗi nhà thuốc đạt 1,36 tỷ đồng/tháng. Lợi nhuận trước thuế đạt 455 tỷ đồng, tăng 56% YoY và 35% QoQ, cho thấy hiệu quả vận hành tiếp tục được cải thiện cùng với quá trình mở rộng mạng lưới.

- **Dự phóng kết quả kinh doanh quý 2: Doanh thu mảng dược tiếp tục tăng trưởng, tối ưu lợi nhuận mảng ICT**

Doanh thu Quý 2/2026, chúng tôi dự báo FRT tiếp tục đạt khoảng 14.389 tỷ đồng, tăng 26% YoY, với LNTT khoảng 344 tỷ đồng, tăng 66% YoY, nhờ đóng góp từ chuỗi nhà thuốc Long Châu và các trung tâm tiêm chủng mới mở, gồm khoảng hơn 100 nhà thuốc và 5 TTTC, với doanh thu/cửa hàng duy trì trên 1,2 tỷ đồng/tháng. Trong khi đó, FPT Shop, mảng ICT, tiếp tục tối ưu doanh thu, chi phí và ưu tiên chất lượng điểm bán thay vì mở rộng số lượng, với số cửa hàng giảm 3 điểm so với Quý 1/2026, doanh thu/cửa hàng đạt 2,2 tỷ đồng/tháng, tăng 22% YoY, và lợi nhuận gộp ước đạt 475 tỷ đồng, tăng 9% YoY.

**Tiêu điểm tài chính**

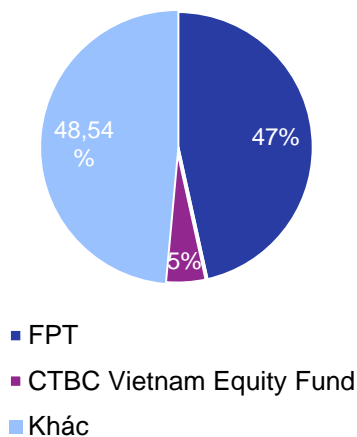
- **Nền tảng tài chính vững chắc, an toàn**

*Cơ cấu tài chính lành mạnh, an toàn:* thanh khoản dồi dào khi tiền mặt và tiền gửi ngân hàng chiếm 40% tài sản ngắn hạn, trong khi các chỉ số thanh toán hiện hành duy trì từ 1,13 lần trở lên.

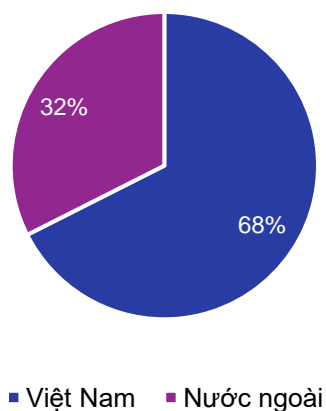
*Tốc độ tăng trưởng cao:* doanh thu giai đoạn 2020 - 2025 ghi nhận CAGR khoảng 28%, trong khi LNST năm 2025 tăng mạnh 141% YoY.

*Hiệu quả hoạt động tích cực:* số ngày phải thu của FRT duy trì ở mức thấp, dưới 5 ngày, phản ánh đặc thù bán lẻ với khả năng thu tiền nhanh. Trong khi đó, số ngày phải trả khoảng 40 ngày giúp doanh nghiệp có thêm dư địa tài trợ vốn lưu động từ nhà cung cấp, bù đắp một phần cho số ngày hàng tồn kho 98,5 ngày. Nhờ đó, vòng quay tiền mặt của FRT vẫn được kiểm soát ở mức tương đối hiệu quả, khoảng 61 ngày.

Cơ cấu cổ đông  
FRT



Cơ cấu cổ đông  
trong nước



**Công ty dẫn đầu thị trường bán lẻ dược phẩm, đứng thứ hai trong lĩnh vực bán lẻ thiết bị di động**

Công ty Cổ phần Bán lẻ Kỹ thuật số FPT, mã chứng khoán FRT, có quy mô vốn điều lệ 1.788 tỷ đồng và là công ty liên kết của Tập đoàn FPT, một trong những doanh nghiệp công nghệ hàng đầu Việt Nam.

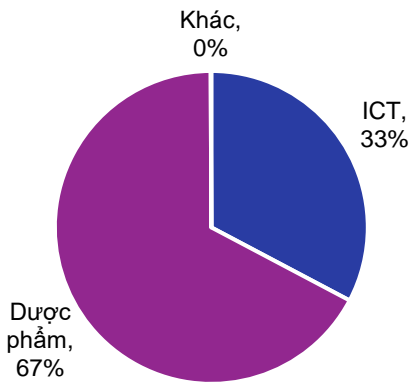
FRT hiện hoạt động trong hai lĩnh vực kinh doanh chính:

- Mạng bán lẻ thiết bị di động, bao gồm FPT Shop và F.Studio, hiện vận hành hơn 600 cửa hàng trên toàn quốc. Chuỗi kinh doanh các sản phẩm điện thoại, laptop, máy tính bảng, phụ kiện, thiết bị Apple chính hãng. FPT Shop duy trì quan hệ hợp tác với nhiều thương hiệu công nghệ lớn như Apple, Samsung, Dell, Asus và Lenovo, đồng thời cạnh tranh trực tiếp với các chuỗi bán lẻ ICT như Thế Giới Di Động, CellphoneS, Di Động Việt, Hoàng Hà Mobile và Viettel Store.

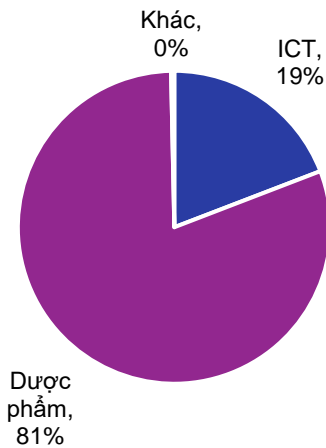
- Mạng dược phẩm, vận hành dưới thương hiệu FPT Long Châu, bao gồm hệ thống nhà thuốc và trung tâm tiêm chủng trên toàn quốc, với tổng quy mô 2.640 điểm phục vụ vào cuối năm 2025. Chuỗi cung cấp danh mục sản phẩm và dịch vụ chăm sóc sức khỏe đa dạng, bao gồm thuốc kê đơn, thuốc không kê đơn, thực phẩm chức năng, thiết bị y tế, dược mỹ phẩm và dịch vụ tiêm chủng.

Về cơ cấu sở hữu, FRT có tỷ lệ sở hữu nước ngoài ở mức 32,44%, trong khi cổ đông trong nước nắm giữ 67,54%. Cổ đông lớn nhất của FRT là Công ty Cổ phần FPT, với tỷ lệ sở hữu 46,54%.

**Cơ cấu theo doanh thu**



**Cơ cấu theo lợi nhuận**



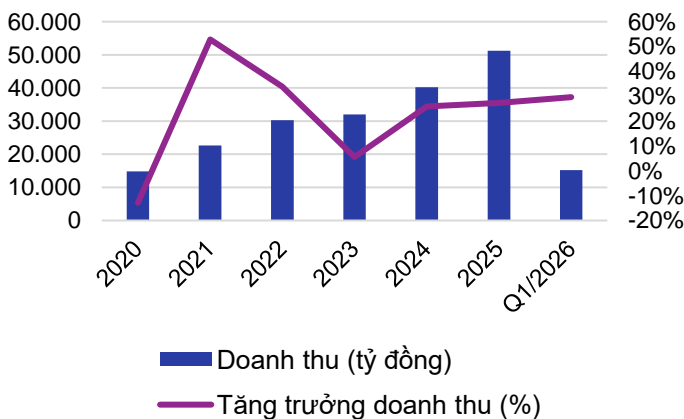
**Kết quả kinh doanh Q1/2026: Đạt doanh thu, và lợi nhuận kỷ lục của doanh nghiệp**

Kết quả kinh doanh Quý I/2026 cho thấy FRT duy trì đà tăng trưởng tích cực, với doanh thu tăng hơn 30% (YoY), trong đó phần lớn đóng góp đến từ mảng dược phẩm Long Châu, chiếm hơn 68% tổng doanh thu. Lợi nhuận sau thuế của FRT đạt 375 tỷ đồng, tăng 76% (YoY), đánh dấu quý có kết quả kinh doanh tốt nhất của công ty.

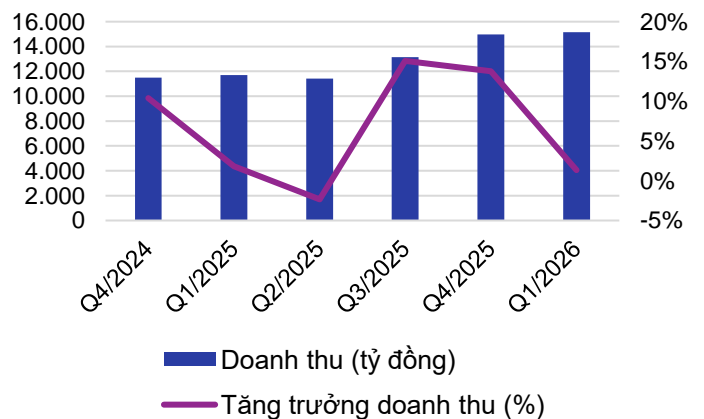
Doanh thu FPT Shop tăng 30,8% (YoY), được hỗ trợ bởi làn sóng sản phẩm công nghệ mới từ các thương hiệu lớn như Apple, Samsung, các chương trình ưu đãi bán hàng, cùng nhu cầu mua sắm tăng trong giai đoạn lễ, Tết đầu năm. Quy mô cửa hàng được tinh gọn về còn 621 điểm bán, giúp cải thiện chi phí trong quản lý và bán hàng với tỷ lệ chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp trên lợi nhuận gộp giảm từ 99% trong Quý I/2025 xuống còn 92% trong Quý I/2026.

Mảng dược phẩm Long Châu tiếp tục là trụ cột kinh doanh chính của FRT, với doanh thu hơn 10.300 tỷ đồng. Lợi nhuận trước thuế của Long Châu, theo ước tính của chúng tôi, đạt trên 455 tỷ đồng, đóng góp khoảng 96% tổng lợi nhuận trước thuế của FRT. Trong kỳ, Long Châu tiếp tục mở rộng thị phần với 100 cửa hàng mở mới, hoàn thành khoảng 25% kế hoạch mở rộng trong năm 2026.

**Tăng trưởng doanh thu (YoY)**

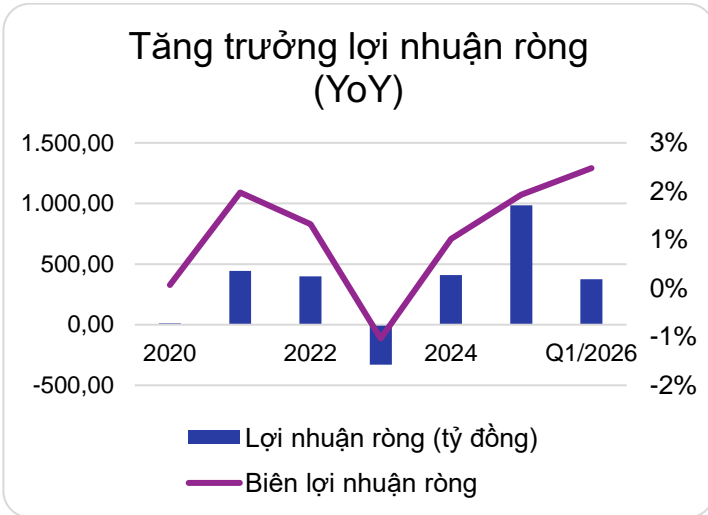


**Tăng trưởng doanh thu (QoQ)**

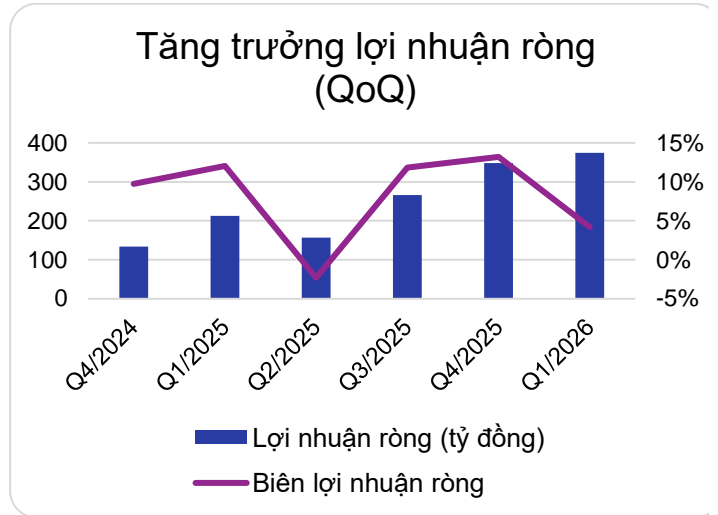


Nguồn: FRT

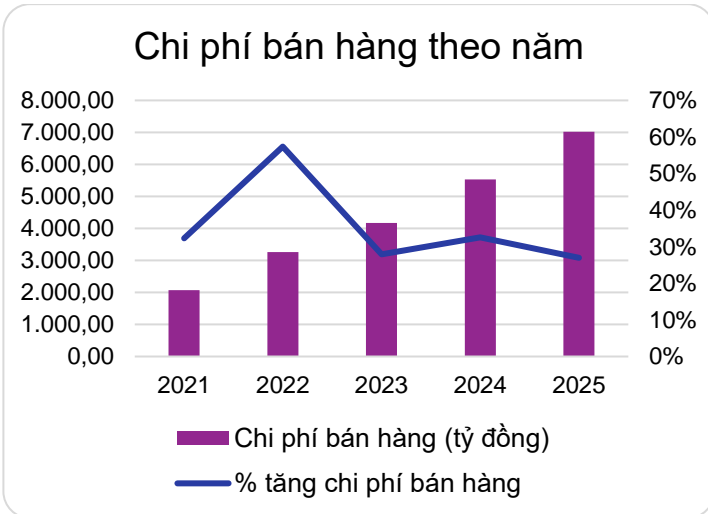
Nguồn: FRT



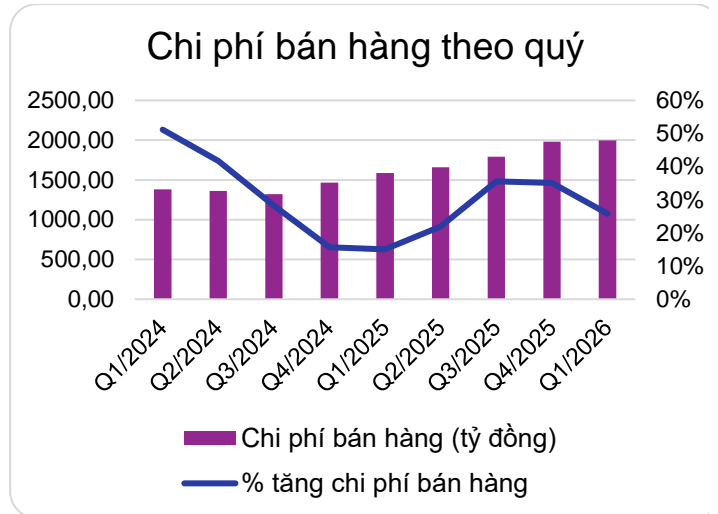
Nguồn: FRT



Nguồn: FRT



Nguồn: FRT



Nguồn: FRT

### Mảng Dược phẩm – Long Châu:

#### Tiếp tục là mảng kinh doanh chủ lực và động lực tăng trưởng chính của FRT và tiềm năng từ mảng tiêm chủng Vaccine

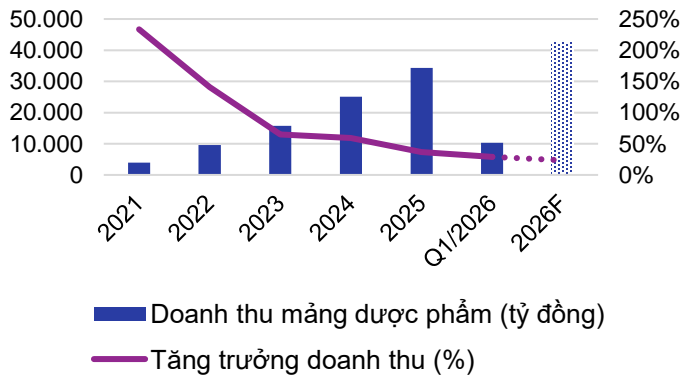
Quy mô thị trường dược phẩm Việt Nam, không bao gồm vaccine, đạt khoảng 213.600 tỷ đồng, tương đương hơn 8 tỷ USD. Với doanh thu năm 2025 hơn 34.270 tỷ đồng, Long Châu ước chiếm khoảng 16% thị phần, cho thấy dư địa tăng trưởng vẫn còn lớn trong giai đoạn 2026 - 2030.

Trong năm 2026, Long Châu dự kiến mở rộng thêm hơn 400 điểm bán, đồng thời tập trung cải thiện doanh thu và hiệu quả vận hành trên từng nhà thuốc. Chúng tôi ước tính doanh thu bình quân/cửa hàng có thể tăng từ 14,18 tỷ đồng lên 15,06 tỷ đồng/năm. Bên cạnh đó, Long Châu định hướng sẽ đưa về

Việt Nam các thuốc thể hệ mới, tập trung vào bệnh hiếm và bệnh mạn tính nặng, tiêu biểu như Tezepelumab, Anifrolumab và Eculizumab.

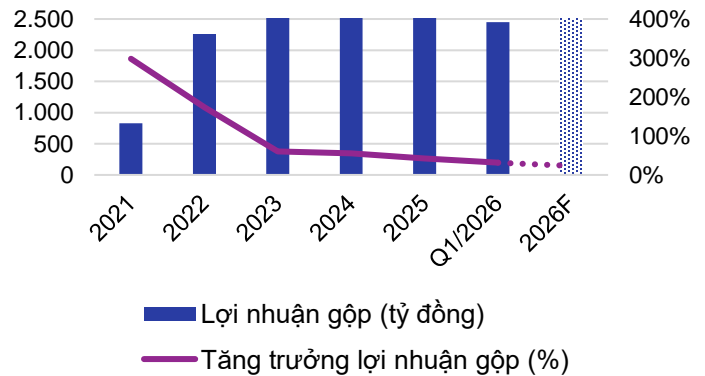
Với lợi thế về quy mô chuỗi, sản phẩm đa dạng và khả năng chủ động về nguồn cung trực tiếp, Long Châu có cơ sở duy trì mức giá cạnh tranh, hỗ trợ tăng trưởng doanh thu trên 24% và biên lợi nhuận gộp quanh mức 22 - 23%. Mảng tiêm chủng cũng mở ra dư địa tăng trưởng mới, khi thị trường vaccine được dự báo đạt khoảng 31.900 tỷ đồng vào năm 2030. Tính đến Quý 1/2026, Long Châu vận hành 228 trung tâm tiêm chủng, so với hơn 260 trung tâm của VNVC. Dù VNVC hiện vẫn là đối thủ dẫn đầu với thị phần ước khoảng 40 - 45%, Long Châu có lợi thế nhờ mô hình trung tâm tiêm chủng đặt gần hệ thống nhà thuốc, vị trí gần khu dân cư và mặt bằng giá cạnh tranh hơn, với 49/51 loại vaccine có giá thấp hơn VNVC.

Tăng trưởng doanh thu mảng dược phẩm (YoY)



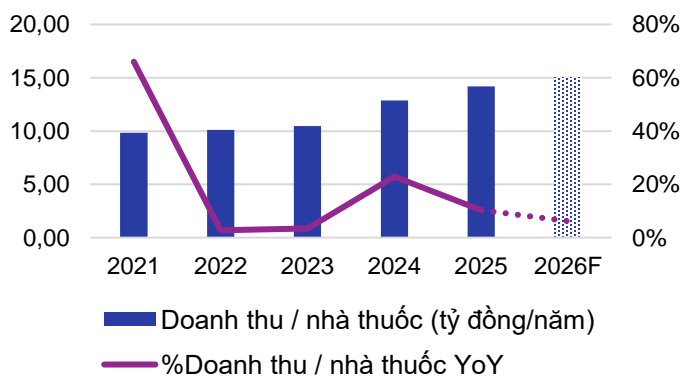
Nguồn: FRT, VIX Research ước tính

Tăng trưởng lợi nhuận gộp mảng dược phẩm



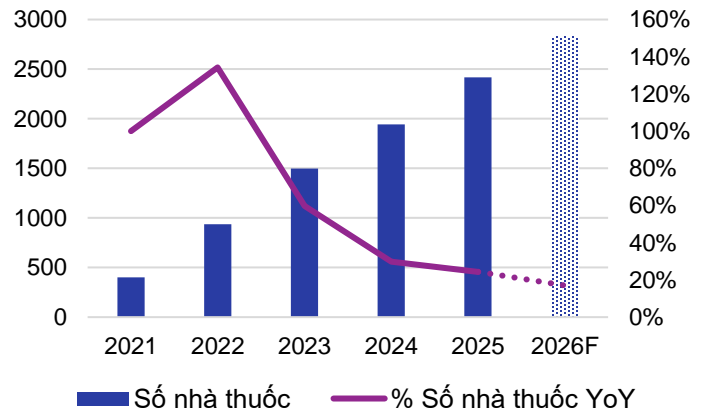
Nguồn: FRT, VIX Research ước tính

Tăng trưởng doanh thu/nhà thuốc



Nguồn: FRT, VIX Research

Tổng số nhà thuốc trong năm



Nguồn: FRT, VIX Research

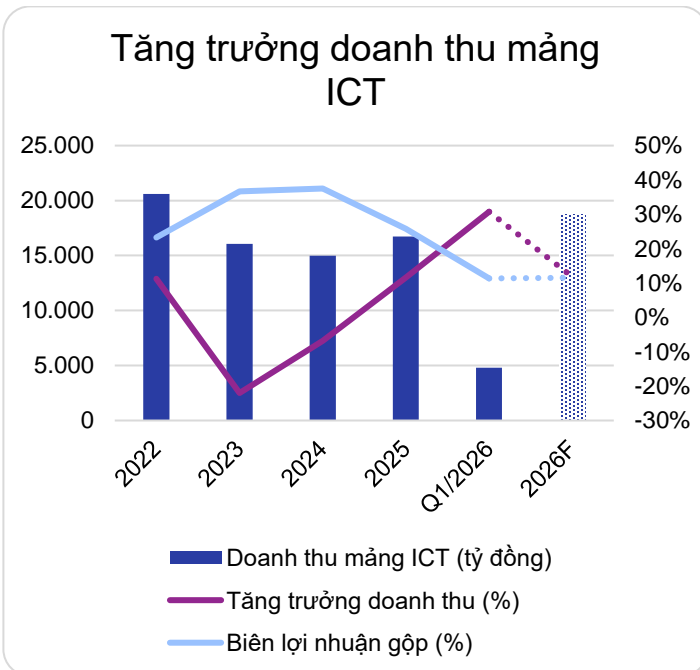
**FPT Shop:**

**Mảng ICT kì vọng duy trì lợi nhuận trong bối cảnh khó cạnh tranh với các đối thủ khác**

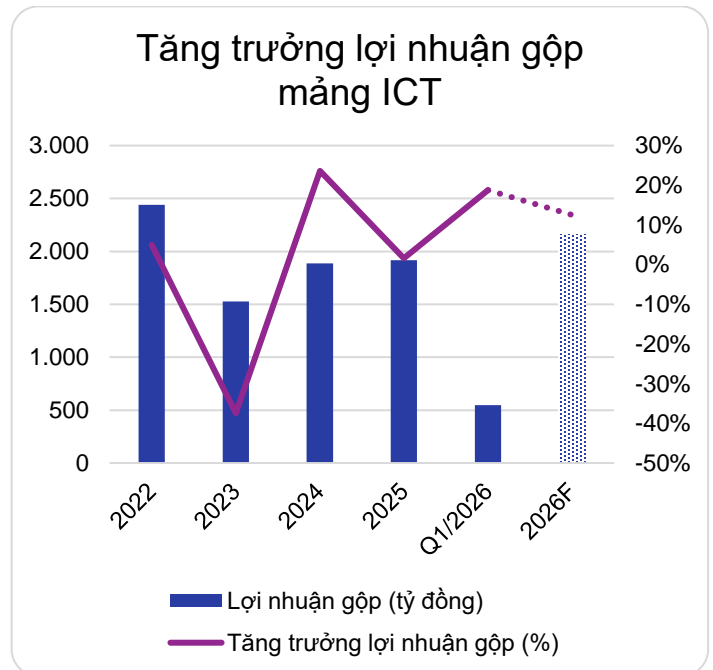
Sau khi đạt đỉnh doanh thu 20.689 tỷ đồng năm 2022, FPT Shop bước vào giai đoạn tái cấu trúc do sức cầu ICT suy yếu và áp lực cạnh tranh từ MWG. Tỷ trọng doanh thu của chuỗi giảm từ khoảng 68% doanh thu hợp nhất năm 2022 xuống còn khoảng 33% năm 2025, trong khi lợi nhuận trước thuế năm 2025 đạt khoảng 82 tỷ đồng trên doanh thu 16.809 tỷ đồng, cho thấy biên lợi nhuận vẫn còn mỏng dù chuỗi đã có lãi trở lại sau giai đoạn lỗ năm 2023.

FPT Shop hiện ưu tiên tinh gọn mạng lưới thay vì mở rộng quy mô. Số cửa hàng giảm từ 755 điểm bán năm 2023 xuống còn 623 cửa hàng cuối năm 2025, giúp doanh thu bình quân/cửa hàng tăng từ 21,4 tỷ đồng lên 27,0 tỷ đồng/năm, tương ứng CAGR khoảng 12 - 13%/năm.

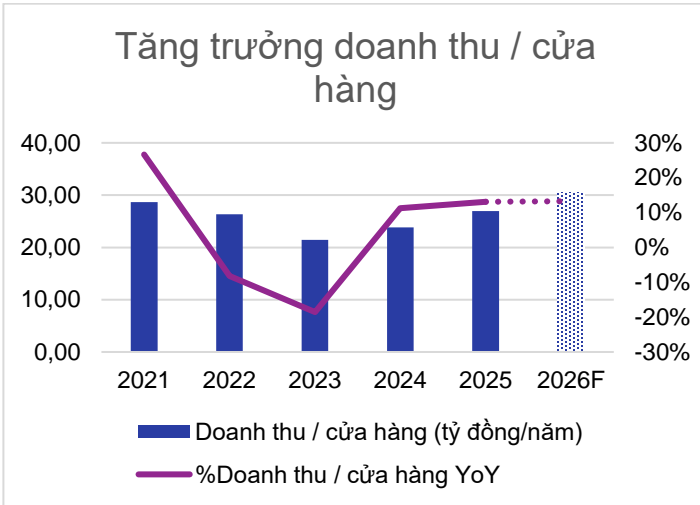
Chúng tôi ước tính trong năm 2026, FPT Shop sẽ tiếp tục tập trung tối ưu hiệu quả vận hành, với doanh thu/cửa hàng dự kiến đạt 30,5 tỷ đồng/năm. Doanh thu thuần ước đạt trên 18.700 tỷ đồng, tăng 11% YoY và lợi nhuận sau thuế đạt trên 85 tỷ đồng, tăng 5% YoY.



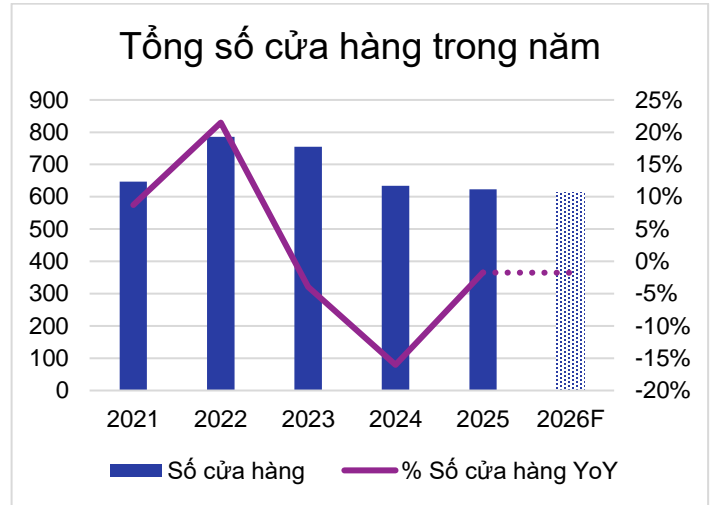
Nguồn: FRT, VIX Research ước tính



Nguồn: FRT, VIX Research ước tính



Nguồn: FRT, VIX Research tổng hợp

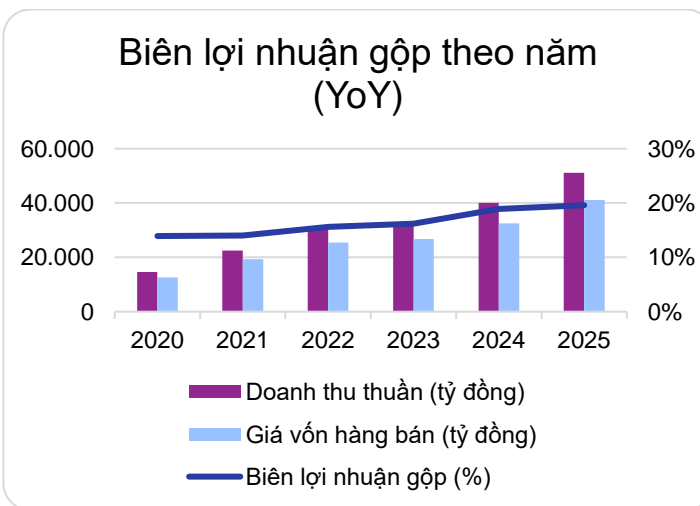


Nguồn: FRT, VIX Research tổng hợp

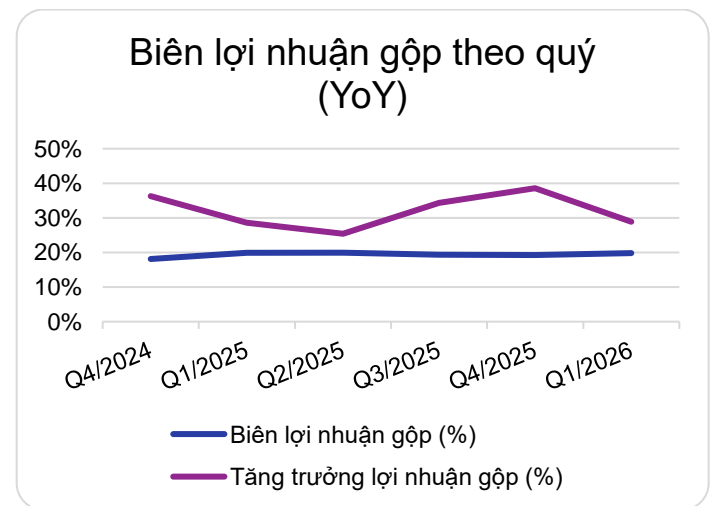
**Nền tảng tài chính vững chắc**

**Biên lợi nhuận gộp tiếp tục mở rộng**

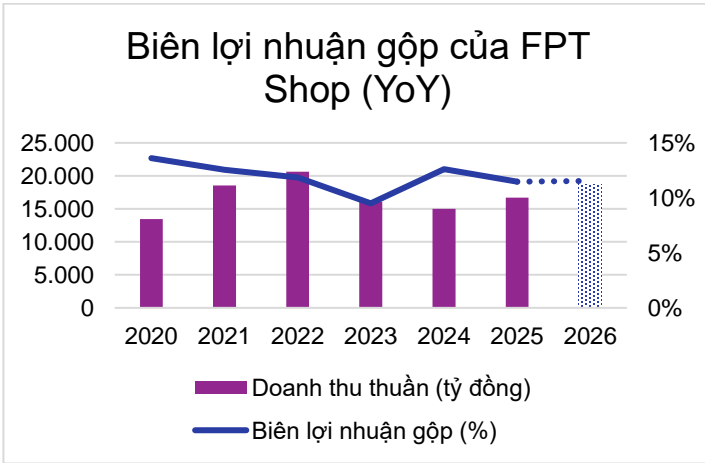
Biên lợi nhuận gộp hợp nhất năm 2025 đạt 19,6%, cải thiện so với mức 18,9% của năm 2024. Sự cải thiện này đến từ việc tối ưu danh mục hàng hóa tại Long Châu và hiệu quả vận hành phục hồi tại FPT Shop. Trong năm 2025, doanh thu thuần tăng 27% lên 51.083 tỷ đồng, trong khi giá vốn hàng bán chỉ tăng 26%, giúp lợi nhuận gộp vượt mốc 10.000 tỷ đồng. Sang Quý 1/2026, biên lợi nhuận gộp tiếp tục duy trì ở mức cao 19,8%, với lãi gộp đạt gần 3.000 tỷ đồng, tăng 29% so với cùng kỳ.



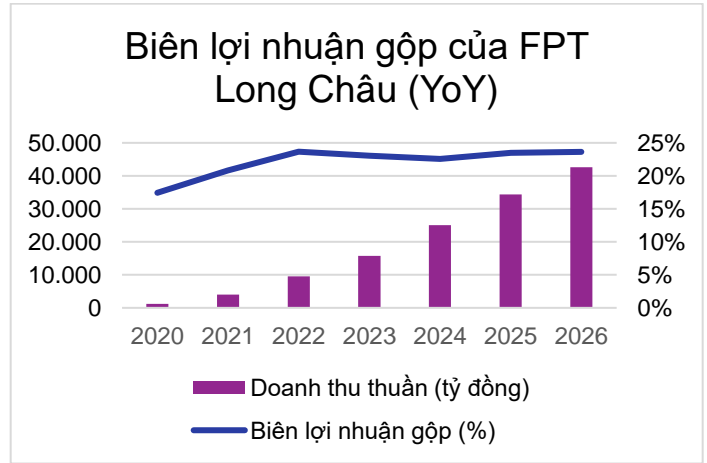
Nguồn: FRT, VIX Research tổng hợp



Nguồn: FRT, VIX Research tổng hợp



Nguồn: FRT, VIX Research tổng hợp và dự báo



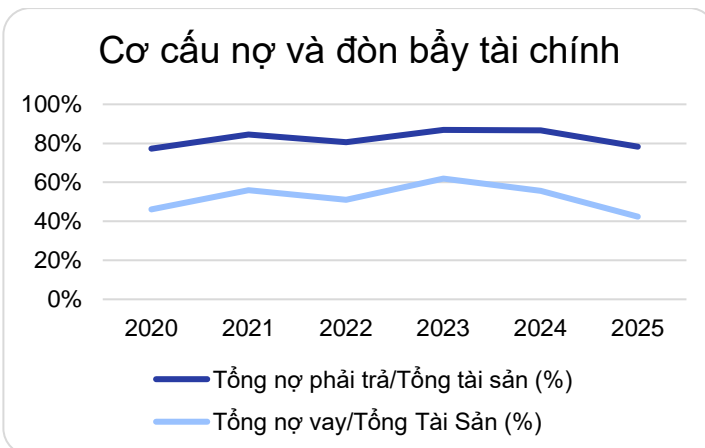
Nguồn: FRT, VIX Research tổng hợp và dự báo

**Rủi ro nợ vay giảm đáng kể**

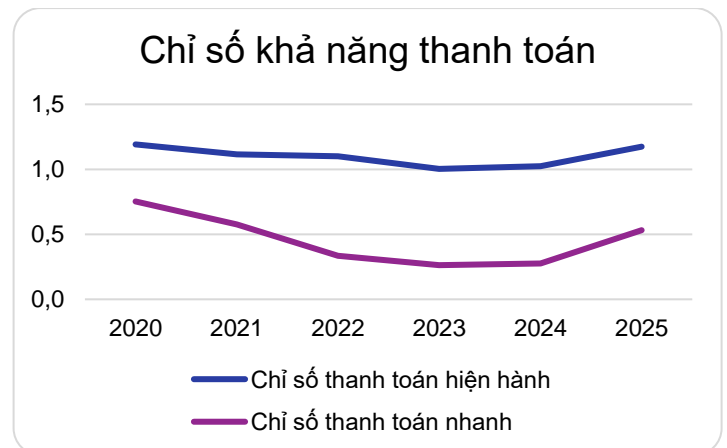
Cơ cấu vốn của FRT cải thiện đáng kể trong kỳ gần nhất, ngay cả khi Long Châu tiếp tục mở rộng mạng lưới. Tỷ lệ tổng nợ phải trả/tổng tài sản giảm từ 86,6% xuống 78,3% và nhóm nợ vay cũng ghi nhận xu hướng tích cực, với tổng nợ vay/tổng tài sản giảm từ 55,6% xuống 42,4%.

Về thanh khoản, hệ số thanh toán nhanh của FRT đạt 0,5 lần, phản ánh đặc thù thâm dụng hàng tồn kho của ngành bán lẻ. Với lượng tiền mặt và tiền gửi ngân hàng gần 8.800 tỷ đồng doanh nghiệp không gặp áp lực thanh toán ngắn hạn, đồng thời tạo dư địa tài chính để triển khai kế hoạch mở mới khoảng 450 điểm bán nhà thuốc, trung tâm tiêm chủng trong năm 2026.

Nhìn chung, FRT vẫn sử dụng đòn bẩy ở mức cao, nhưng áp lực thanh khoản ngắn hạn không đáng kể nhờ đặc thù bán lẻ thu tiền nhanh và nền tảng tiền mặt dồi dào. Rủi ro cần theo dõi trong giai đoạn tới chủ yếu nằm ở chi phí lãi vay, cơ cấu kỳ hạn nợ và nhu cầu vốn lưu động cho quá trình mở rộng Long Châu.



Nguồn: FRT, VIX Research tổng hợp

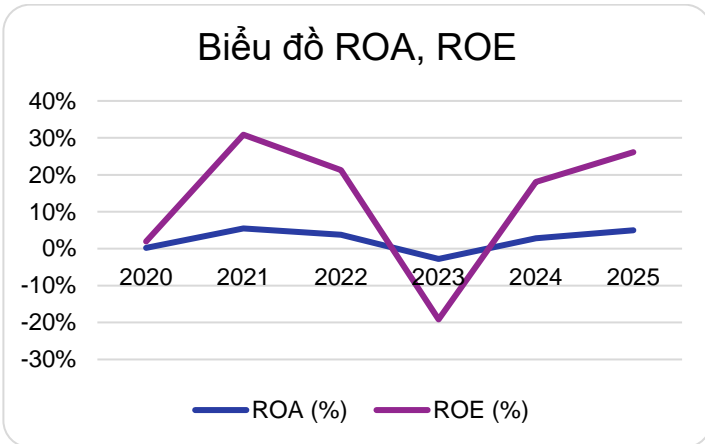


Nguồn: FRT, VIX Research tổng hợp

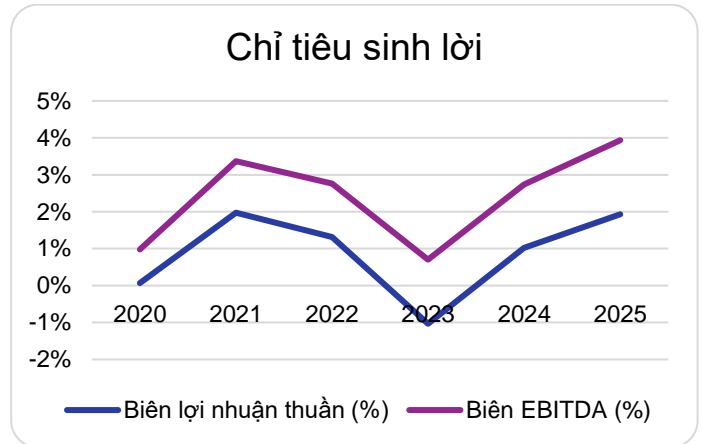
**Khả năng sinh lời bước vào giai đoạn tăng tốc**

FRT đang bước vào giai đoạn cải thiện mạnh về lợi nhuận, trong đó Long Châu tiếp tục là động lực chính. Năm 2025, biên EBITDA tăng từ 2,74% lên 3,94%, trong khi biên lợi nhuận ròng cải thiện từ 1,0% lên 1,9%. Các chỉ số sinh lời cũng tăng rõ rệt, với ROA đạt 5% so với 2,8% năm trước và ROE đạt 26,1% so với 18,1% năm 2024.

Kết quả này phản ánh hiệu quả vận hành tốt hơn của chuỗi hệ thống Long Châu và FPT Shop, đồng thời cho thấy khả năng kiểm soát chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp đã cải thiện trong giai đoạn mở rộng nhanh.



Nguồn: FRT, VIX Research tổng hợp

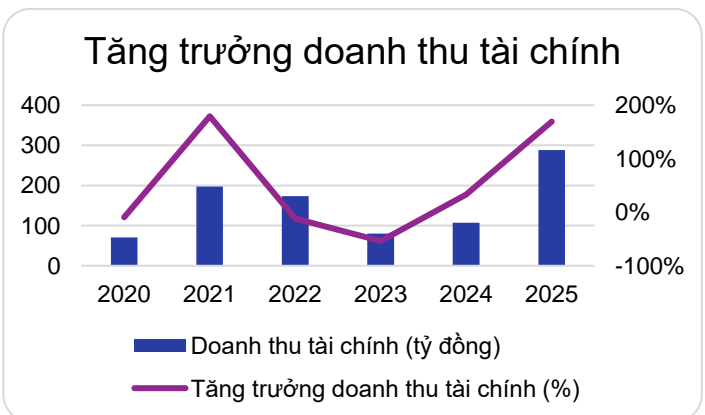


Nguồn: FRT, VIX Research tổng hợp

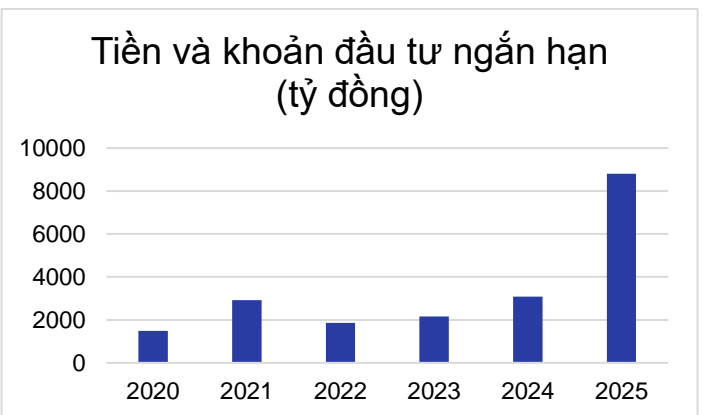
**Lượng tiền mặt kỷ lục hỗ trợ doanh thu tài chính**

Cuối năm 2025, FRT ghi nhận tiền và đầu tư tài chính ngắn hạn khoảng 8.799 tỷ đồng, tăng gấp 2,8 lần so với đầu năm và chiếm khoảng 37% tổng tài sản. Lượng tiền mặt lớn, giúp doanh thu tài chính năm 2025 đạt 288 tỷ đồng, tăng 170% so với năm 2024, chủ yếu từ lãi tiền gửi.

Sang Quý 1/2026, tiền gửi ngân hàng tiếp tục duy trì ở mức trên 8.000 tỷ đồng, qua đó hỗ trợ làm giảm mạnh chi phí tài chính ròng của tập đoàn so với cùng kỳ.



Nguồn: FRT, VIX Research tổng hợp



Nguồn: FRT, VIX Research tổng hợp

**DỰ PHÓNG QUÝ 2 NĂM 2026**

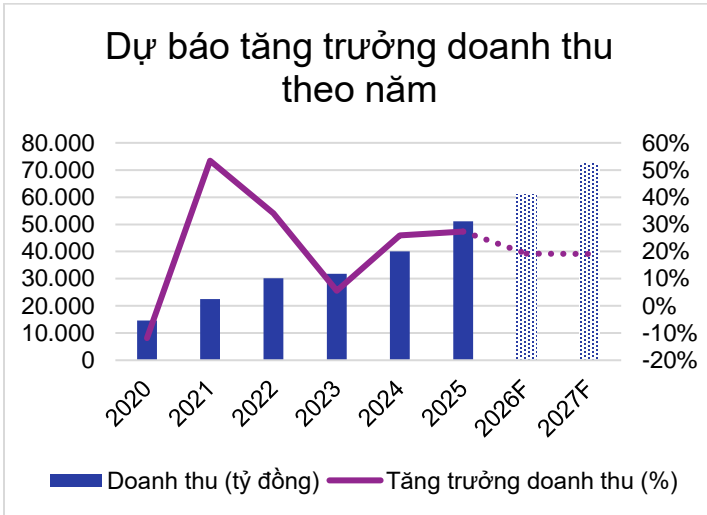
Chúng tôi ước lượng doanh thu Quý 2/2026 của FRT đạt trên 14.389 tỷ đồng. So với cùng kỳ, doanh thu tăng 26% YoY, chủ yếu nhờ mảng dược phẩm tăng 29% YoY và mảng ICT tăng khoảng 20% YoY. So với Quý 1/2026, doanh thu giảm 5% QoQ, trong đó mảng dược phẩm giảm 1% QoQ và mảng ICT giảm 14% QoQ. Lợi nhuận sau thuế dự kiến đạt hơn 344 tỷ đồng, tăng 67% YoY nhưng giảm 27% QoQ.

**DỰ PHÓNG CẢ NĂM 2026**

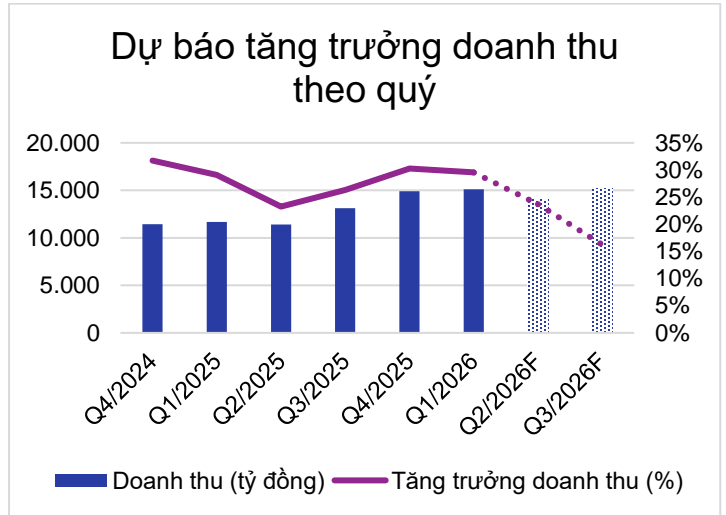
Chúng tôi dự báo doanh thu năm 2026 của FRT đạt trên 61.313 tỷ đồng, tăng 20% so với năm 2025. Trong đó, doanh thu mảng dược phẩm Long Châu dự kiến tăng 24%, được hỗ trợ bởi số lượng nhà thuốc tăng thêm 17% và doanh thu/nhà thuốc cải thiện 6%. Đối với mảng ICT, doanh thu ước tính tăng khoảng 12% YoY, trong khi doanh thu/cửa hàng tăng 13%. Lợi nhuận sau thuế của FRT được kỳ vọng đạt hơn 1.440 tỷ đồng, tăng 46% YoY.

	Đơn vị	2023	2024	2025	2026F	Q1/2026	Q2/2026F
<b>1. Doanh thu thuần</b>	Tỷ đồng	31.850	40.104	51.083	61.313	15.117	14.389
YoY	%	6%	26%	27%	20%	30%	26%
<b>ICT</b>	Tỷ đồng	16.075	14.986	16.724	18.702	4.815	4.133
YoY	%	-22%	-7%	12%	12%	31%	20%
<b>Dược phẩm</b>	Tỷ đồng	15.775	25.085	34.326	42.584	10.302	10.247
YoY	%	65%	59%	37%	24%	29%	29%
<b>2. Lợi nhuận gộp</b>	Tỷ đồng	5.162	7.583	10.010	12.240	2.995	2.827
YoY	%	10%	47%	32%	22%	29%	24%
<b>ICT</b>	Tỷ đồng	1.527	1.888	1.918	2.158	546	475
YoY	%	-37%	24%	2%	13%	19%	9%
<b>Dược phẩm</b>	Tỷ đồng	3.634	5.661	8.058	10.055	2.449	2.343
YoY	%	61%	56%	42%	25%	31%	28%
<b>3. Lợi nhuận sau thuế</b>	Tỷ đồng	-329	408	984	1.440	375	279
YoY	%	-183%	224%	141%	46%	73%	67%

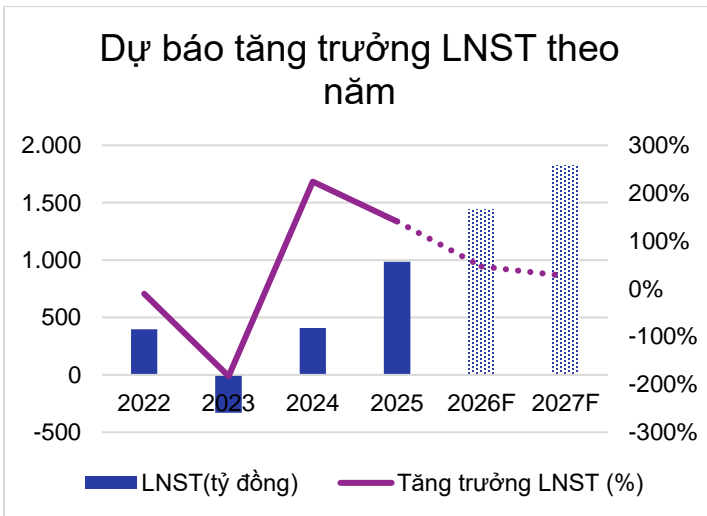
Nguồn: FRT, VIX Research dự phóng



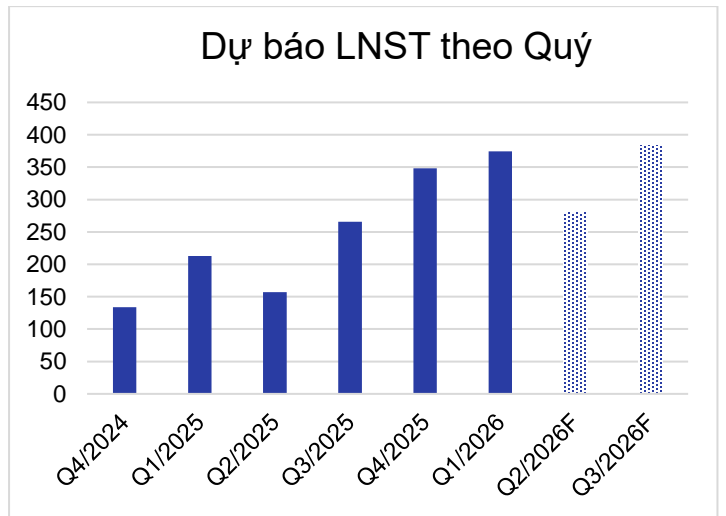
Nguồn: FRT, VIX Research dự phóng



Nguồn: FRT, VIX Research dự phóng



Nguồn: FRT, VIX Research dự phóng



Nguồn: FRT, VIX Research dự phóng

**Định giá**

Với kỳ vọng KQKD giai đoạn 2026 - 2030, chúng tôi sử dụng kết hợp DCF và SOTP để xác định giá trị hợp lý của FRT. Trong đó, DCF được triển khai theo hai mô hình FCFF và FCFE; SOTP được áp dụng bằng cách định giá riêng Long Châu và FPT Shop theo phương pháp EV/EBITDA, được lấy sau khi tham khảo các doanh nghiệp trong nước và quốc tế cho mảng kinh doanh, sau đó điều chỉnh nợ ròng và lợi ích cổ đông không kiểm soát. Trên cơ sở tỷ trọng 30% FCFF, 30% FCFE và 40% SOTP, giá mục tiêu của FRT được ước tính đạt 171.900 đồng/cổ phiếu, tương ứng mức tăng 40,8% so với giá hiện tại ngày 01/07/2026. Do đó, chúng tôi đưa ra khuyến nghị **TÍCH CỰC** đối với cổ phiếu FRT.

<b>SOTP Valuation</b>	<b>EV / EBITDA</b>	<b>Tỉ lệ</b>	<b>Giá trị (tỷ đồng)</b>
FPT Shop	9,0x	100%	3.556
Long Châu	12,5	75,9%	21.366
	x		
Nợ ròng & Lợi ích CĐKKS			3.188
Tổng giá trị cổ phần FRT			28.111

<b>DCF Valuation</b>	<b>Phương pháp</b>	<b>Tỷ trọng</b>	<b>Giá trị (tỷ đồng)</b>
	FCFF	30%	50.900
	FCFE	30%	58.100
	EV / EBITDA	40%	62.900
	Số lượng cổ phiếu		178.816.874 (*)
	<b>Giá mục tiêu (vnd)</b>		<b>171.900</b>

(\*) Đây là số lượng cổ phiếu sau kế hoạch trả cổ tức năm 2025 của FRT

**Phụ lục 1: Các chỉ số tài chính FRT**

	Đơn vị	2022	2023	2024	2025
<b>1. Hiệu quả hoạt động</b>					
Hệ số vòng quay tài sản	Lần	2,83	2,70	2,77	2,58
Hệ số vòng quay vốn CSH	Lần	16,18	16,90	20,89	14,07
Hệ số vòng quay khoản phải thu khách hàng	Lần	354	295	265	250
Thời gian trung bình thu tiền khách hàng	Ngày	1	1	1	1
Hệ số vòng quay HTK	Lần	4	4	3	4
Thời gian trung bình xử lý HTK	Ngày	82	103	105	99
Hệ số vòng quay khoản phải trả nhà cung cấp	Lần	10,88	11,65	11,88	8,93
Thời gian trung bình thanh toán cho nhà cung cấp	Ngày	34	31	31	41
Chu kỳ chuyển đổi tiền mặt	Ngày	50	72	76	60
Chỉ số thanh toán hiện hành	Lần	1,1	1,0	1,0	1,2
Chỉ số thanh toán nhanh	Lần	1,0	1,0	1,0	1,1
<b>2. Sức khỏe tài chính</b>					
Tỷ lệ nợ vay ngắn hạn trên tổng tài sản	%	51%	62%	56%	42%
Tỷ lệ nợ vay ngắn hạn trên VCSH	%	262%	472%	415%	196%
Tỷ lệ nợ vay dài hạn trên tổng tài sản	%	0%	0%	0%	0%
Tỷ lệ nợ vay dài hạn trên VCSH	%	0%	0%	0%	0%
Tỷ lệ nợ vay trên tổng tài sản	%	51%	62%	56%	42%
Tỷ lệ nợ vay trên VCSH	%	267%	507%	460%	241%
Tỷ lệ nợ phải trả trên tổng tài sản	%	81%	87%	87%	78%
Tỷ lệ nợ phải trả trên VCSH	%	422%	712%	717%	445%
Tỷ lệ đòn bẩy	%	524%	819%	828%	568%
<b>3. Khả năng sinh lợi</b>					
ROA	%	4%	-3%	3%	5%
ROE	%	21%	-19%	18%	26%
<b>4. Chỉ số tăng trưởng</b>					
Tăng trưởng doanh thu thuần (YoY)	%	34%	6%	26%	27%
Tăng trưởng lãi gộp (YoY)	%	49%	10%	47%	32%
Tăng trưởng LN sau thuế (YoY)	%	-10%	-183%	224%	141%

**Phụ lục 2: Tóm tắt định giá FPT Shop**

	Doanh nghiệp	Thị trường	Năm dữ liệu	Tổng giá trị ( EV)	Vốn hóa	Doanh thu	LNST	EV/EBITDA
Mảng ICT	<b>MWG</b>	Việt Nam	2025	122.333	130.700	156.458	4.748	10,18x
	<b>Digiworld</b>	Việt Nam	2025	9.167	8.680	26.632	548	10,51x
	<b>COM7</b>	Thái Lan	2025	44.284	39.142	68.926	3.199	8,87x
	<b>Synnex Thailand</b>	Thái Lan	2025	12.916	7.141	36.484	549	14,51x
	<b>Jaymart</b>	Thái Lan	2025	33.364	8.555	11.844	-110	18,18x
	<b>FPT SHOP</b>	Việt Nam	2026F	3.556		18.702	85	9,0x

**Phụ lục 3: Tóm tắt định giá FPT Long Châu**

	Doanh nghiệp	Thị trường	Năm dữ liệu	Tổng giá trị ( EV)	Vốn hóa	Doanh thu	LNST	EV/EBITDA
Chuỗi nhà thuốc bán lẻ	<b>RD Saúde / Raia Drogasil</b>	Brazil	2025	247.067	208.307	224.967	6.594	13,15x
	<b>Yifeng Pharmacy</b>	Trung Quốc	2022	181.571	178.168	76.899	4.880	19,20x
	<b>LBX Pharmacy</b>	Trung Quốc	2022	107.909	91.536	78.021	3.035	15,20x
	<b>Al-Dawaa Medical</b>	Saudi Arabia	2025	41.350	29.720	47.201	2.255	5,39x
	<b>FPT Long Châu</b>	Việt Nam	2026F	26.937		42.584	1.365	12,5x

### HỆ THỐNG NHẬN ĐỊNH TRIỂN VỌNG DOANH NGHIỆP

**TÍCH CỰC:** Tăng trưởng lợi nhuận được dự báo tăng, với tốc độ tăng **hơn 15%** trong 12 tháng tới hoặc **giá mục tiêu cao hơn 15% giá hiện tại**

**TRUNG LẬP:** Tăng trưởng lợi nhuận được dự báo từ **-15% đến +15%** hoặc có nhiều thông tin không chắc chắn, khó dự báo hoặc **giá mục tiêu được dự báo -15% đến +15% so với giá hiện tại**

**TIÊU CỰC:** Tăng trưởng lợi nhuận được dự báo giảm, với tốc độ giảm **dưới -15%** trong 12 tháng tới hoặc **giá mục tiêu được dự báo thấp hơn -15% so với giá hiện tại**

### Khuyến cáo sử dụng

Báo cáo phân tích được lập và phát hành bởi Công ty cổ phần Chứng khoán VIX (“VIX”). Báo cáo này không nhằm phát hành rộng rãi ra công chúng và chỉ mang tính chất cung cấp thông tin cho một số đối tượng nhất định, cũng như không được phép sao chép hoặc phân phối lại cho bất kỳ bên thứ ba nào khác. Tất cả những cá nhân, tổ chức nắm giữ báo cáo này đều phải tuân thủ những điều trên.

Báo cáo này không phải là một lời kêu gọi, đề nghị, mời chào mua hoặc bán bất kỳ mã chứng khoán nào. Các thông tin trong báo cáo nghiên cứu được chuẩn bị từ các thông tin công bố công khai, dữ liệu phát triển nội bộ và các nguồn khác được cho là đáng tin cậy, nhưng chưa được kiểm chứng độc lập bởi VIX và VIX sẽ không đại diện hoặc đảm bảo đối với tính chính xác, đúng đắn và đầy đủ của những thông tin này.

Toàn bộ những đánh giá, quan điểm và khuyến nghị đưa ra trong báo cáo có thể được thay đổi mà không báo trước. VIX không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi hoặc bổ sung bản báo cáo cũng như không có nghĩa vụ thông báo cho tổ chức, cá nhân nhận được bản báo cáo này trong trường hợp các đánh giá, quan điểm hay khuyến nghị được đưa ra có sự thay đổi hoặc trở nên không còn chính xác.

Các mã chứng khoán trong bản báo cáo có thể không phù hợp với tất cả các nhà đầu tư, và nội dung của bản báo cáo không đề cập đến các nhu cầu đầu tư, mục tiêu và điều kiện tài chính của bất kỳ nhà đầu tư cụ thể nào. Trước khi thực hiện đầu tư bất kỳ mã chứng khoán nào nêu trong báo cáo này, nhà đầu tư nên liên hệ với những chuyên gia tư vấn đầu tư của họ để thảo luận về trường hợp cụ thể của mình.